TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 85/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 09-8-2017
Về việc tranh chấp Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thiên Thơ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Nguyễn Hải Hưng

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Võ Đà Lạl, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau: Không thuộc trường hợp tham gia phiên tòa.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 129/2017/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2017 về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình về *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 11, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Quốc T , sinh năm 1971 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 7, xã khánh Hòa, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Nguyên đơn chị Đỗ Thị T trình bày: Chị T với anh T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1995 không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc có 1 con chung tên Huỳnh Ngọc Trân, sinh ngày 16-11-1995 đã thành niên và đi làm tự nuôi sống bản thân. Cuộc sống vợ chồng trong những năm gần đây phát sinh mâu thuẫn và kéo dài đến nay, do tính tình không hòa hợp, bất đồng về quan điểm, lối sống, mâu thuẫn vợ chồng được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Chị T xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh T nên yêu được cầu ly hôn, con chung đã thành niên nên chị T không đặt ra nghĩa vụ nuôi dưỡng, cấp dưỡng. Về tài sản, nợ thì chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Huỳnh Quốc T bày tại biên bản hòa giải ngày 06-7-2015 và đơn đề nghị hòa giải và xét xử vắng mặt ngày 06-7-2017: Anh T xác định nội dung khởi kiện của chị T về quan hệ hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng, con chung, tài sản, nợ là đúng; anh T đồng ý ly hôn với chị T , các vấn đề khác anh không có yêu cầu gì. Vì bận công việc nên anh T yêu cầu Tòa án hòa giải và xét xử vắng mặt anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Chị Đỗ Thị T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Quốc T, sinh năm 1971, cư trú tại Ấp 7, xã Khánh Hòa, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 06-7-2017 anh Huỳnh Quốc T có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của anh T không ảnh hưởng gì đến nội dung việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự, xét xử vắng mặt anh Huỳnh Quốc T .

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị T với anh T tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 1995 không có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là không hợp pháp, không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Do mâu thuẫn nên anh chị T yêu cầu ly hôn với anh T, anh T cũng đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận chị T với anh T là vợ chồng.

[3]. Về con chung: Chị T với anh T có 1 con chung tên Huỳnh Ngọc Trân, sinh ngày 16-11-1995 đã thành niên, không bệnh tật, có khả năng lao động để tự nuôi sống bản thân nên chị T với anh T không đặt ra yêu cầu nuôi dưỡng và cấp dưỡng nên Tòa không xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ: Do chị T, anh T không có yêu cầu nên Tòa không xem xét.

[5]. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn: Chị T phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[6]. Về quyền kháng cáo: Chị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt anh Huỳnh Quốc T .

Áp dụng khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Đỗ Thị T với anh Huỳnh Quốc T. Quan hệ sống chung như vợ chồng chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[2]. Về con chung: Chị T với anh T có 1 con chung tên Huỳnh Ngọc Trân, sinh ngày 16-11-1995 đã thành niên, không bệnh tật, có khả năng lao động để tự nuôi sống bản thân nên chị T với anh T không đặt ra yêu cầu nuôi dưỡng và cấp dưỡng nên Tòa không xét.

[3]. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn: Chị T phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, chị T có nộp tạm ứng án phí với số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0011398 ngày 31 tháng 5 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh sẽ được chuyển thu án phí khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo: Chị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục Thi hành án DS huyện U Minh;
- Lưu:Hồ sơ, văn thư .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Mai Thiên Thơ